

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2026/HS-PT
Ngày 14/5/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Duy Luân
Các Thẩm phán: Ông Phạm Ngọc Thành và bà Nguyễn Thị Thu Hiền
- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2026/TLPT-HS ngày 10 tháng 3 năm 2026 do có kháng cáo của bị cáo Lê Thế H1 đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2026/HSST ngày 29/01/2026 của Tòa án khu vực 5 - Hưng Yên T1o quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2026/QĐXXPT-HS ngày 04/5/2026 đối với:

* Bị cáo **Lê Thế H1**; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; Sinh ngày 20/6/1964, tại tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: là trưởng thôn T; trình độ học vấn: 7/10; Căn cước số: 034064009995; nơi cư trú: thôn T, xã V, tỉnh Hưng Yên; con ông Lê T, đã chết và bà Phan Thị T, đã chết; Bà T được Nhà nước tặng huy chương kháng chiến chống Mỹ; Vợ: Nguyễn Thị X ; con: có 02 con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 1985 đến năm 1987 tham gia nghĩa vụ quân sự đóng quân tại tiểu đoàn 1 Lữ đoàn 214, đặc khu Quảng Ninh sau đó xuất ngũ về lao động tự do. Từ năm 1996 đến năm 2000 là xóm trưởng xóm Tân An. Từ năm 2010 đến năm 2020 là phó thôn T. Từ năm 2020 đến nay là trưởng thôn T, xã V, tỉnh Hưng Yên. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/10/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Chị Trần Thị T1, sinh năm 1988, trú tại thôn Hội Kê, xã Vạn Xuân, tỉnh Hưng Yên (*vắng mặt*).

* Người đại diện T1o ủy quyền và T1o pháp luật của bị hại: Anh Nguyễn Huy Đ1, sinh năm 1979, trú tại thôn Hội Kê, xã Vạn Xuân, tỉnh Hưng Yên (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

T1o các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 29/11/2024, Lê Thế H1 điều khiển xe mô tô biển số 17B4-070.27 (có giấy phép lái xe hạng A1 T1o quy định, trong tình trạng nồng độ cồn trong cơ thể là 212,6mg/100ml máu) với vận tốc khoảng 30km/h đi trên tuyến đường ĐH05 thuộc địa phận thôn Hội Khê, xã Hồng Lý, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình (nay là xã Vạn Xuân, tỉnh Hưng Yên), là đường được rải đá nhựa rộng 06m, tiếp giáp về 02 phía là lề đất, tiếp giáp lề đường bên trái là nghĩa trang, tiếp giáp là đường bên phải là bờ ruộng) T1o hướng từ trường Trung học cơ sở xã Hồng Lý (cũ) về phía Ủy ban nhân dân xã Hồng Lý, ở phần đường bên phải T1o chiều đi, trong điều kiện trời tối, tạnh ráo. Lúc này, H1 thấy phía trước cùng chiều có 01 xe ô tô bán tải màu xanh, H1 đã tăng tốc độ và đánh lái sang trái đi vào phần đường đi ngược chiều để vượt xe ô tô bán tải mà không quan sát phần đường đi ngược chiều, không báo hiệu xin vượt nên mặt lấn má lốp bánh trước bên trái, đĩa phanh trước bên trái, mặt ngoài cạnh dưới ống giảm sóc trước bên trái xe mô tô do H1 điều khiển va chạm vào má lốp bên trái bánh trước, đầu ngoài đĩa phanh trước bên trái của xe mô tô biển số 17B2-714.13 do chị Trần Thị T1 sinh năm 1988, trú tại thôn Hội Khê, xã Vạn Xuân, tỉnh Hưng Yên điều khiển đi ngược chiều. Sau va chạm, xe mô tô do H1 điều khiển bị đổ nghiêng phải trên mặt đường; xe mô tô do chị T1 điều khiển đổ nghiêng phải trên mặt đường, H1 và chị T1 bị ngã ra đường. Hậu quả: H1 bị gãy xương đùi, được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình từ ngày 29/11/2024 đến ngày 11/12/2024, chuyển Bệnh viện phục hồi chức năng tỉnh Thái Bình điều trị đến ngày 30/12/2024 thì xuất viện về nhà. Chị T1 bị đa chấn thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình, chuyển Bệnh viện Hữu Nghị - Việt Đức Hà Nội điều trị từ ngày 29/11/2024 đến ngày 11/12/2024, chuyển về Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình điều trị từ ngày 11/12/2024 đến ngày 16/12/2024, sau đó, điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Vũ Thư từ ngày 16/12/2024 đến ngày 23/12/2024, tiếp tục điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình từ ngày 23/12/2024 đến ngày 31/12/2024, điều trị tại Bệnh viện Hữu Nghị - Việt Đức Hà Nội từ ngày 09/01/2025 đến ngày 21/01/2025, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thái Bình từ ngày 23/01/2025 đến ngày 27/01/2025, hiện đang điều trị, phục hồi sức khỏe tại nhà, kết quả giám định thương tích chị T1 bị tổn thương cơ thể là 99%.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Thế H1 đã thoả thuận bồi thường cho chị Trần Thị T1 tổng số tiền 280.000.000 đồng (gồm tiền viện phí 80.000.000 đồng, tiền xe đi lại 12.000.000 đồng, ngày công lao động và công chăm sóc: 53.000.000 đồng, tổn thất tinh thần 120.0000.000 đồng, thiệt hại phương tiện 15.000.000 đồng)

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2025/HSST ngày 29/01/2026 của Tòa án khu vực 5 - Hưng Yên đã quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thế H1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260 (thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 điều này), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50, Điều 54 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lê Thế H1 01 năm 06 tháng (*Một năm sáu tháng*) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận dân sự giữa các bên: Lê Thế H1 bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho chị Trần Thị T1 280.000.000 đồng

Ngày 09/02/2026 bị cáo Lê Thế H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và có đơn bổ sung nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thế H1 giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã tuyên và tỏ ra ăn năn hối cải, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét hoàn cảnh của bị cáo để cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo là người cao tuổi, đang làm trưởng thôn có nhiều công hiến cho địa phương, bị cáo đã được đại diện hợp pháp bị hại xin giảm nhẹ và xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo có nhân thân tốt... Tại phiên tòa anh Nguyễn Huy Đ1 trình bày sự việc xảy ra đúng như bản án sơ thẩm đã kết luận và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo H1, xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm T10 hưởng giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo làm và gửi đến Tòa án trong thời hạn luật định là hợp lệ, nên được xem xét T10 trình tự xét xử phúc thẩm.

[2] Về nội dung kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, những người liên quan

và các tài liệu được thu thập có trong hồ sơ vụ án, bị cáo không có tranh luận gì về tội danh. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bị cáo bị cáo Lê Thế H1 phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật

Về mức hình phạt và biện pháp chấp hành hình phạt: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Lê Thế H1 không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã thoả thuận bồi thường xong cho bị hại và bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù là có căn cứ và phù hợp. Đối với yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy bị cáo Lê Thế H1 là người cao tuổi có nhân thân tốt, đã và đang là trưởng thôn có nhiều đóng góp cho địa phương được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn và tại phiên toà đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về việc áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, thì bị cáo có đủ điều kiện để xem xét cho hưởng án treo, do đó cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt và sửa về biện pháp chấp hành hình phạt của bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên toà là phù hợp.

[3] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Thế H1, giữ nguyên mức hình phạt và sửa biện pháp chấp hành hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số: 42/2026/HSST ngày 29/01/2026 của Tòa án khu vực 5 - Hưng Yên, cụ thể:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Thế H1 phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260 (thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 điều này), điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thế H1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (ba) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 14/5/2026

Giao bị cáo Lê Thế H1 cho Ủy ban nhân dân xã Vạn Xuân, tỉnh Hưng Yên nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện T1o quy định tại khoản 2 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lê Thế H1 cố ý vi phạm nghĩa vụ T1o quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Lê Thế H1 phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

II. Về án phí: Bị cáo Lê Thế H1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

IV. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án ngày 14/5/2026.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan Điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự, Viện kiểm sát, Tòa án khu vực 5 - Hưng Yên.
- UBND xã Vạn Xuân;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hành chính tư pháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Vũ Duy Luân